| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN YÊN LẠC**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 25/2018/DS - ST
Ngày 20 tháng 11 năm 2018
" V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Nguyễn Công Sinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Tạ Văn Đức

2. Bà Nguyễn Thị Huân.

***- Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Duẩn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 42/2018/TLST - DS ngày 11 tháng 7 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV (VPB FC).

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà R, số 9, đường Đ, phường A, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G- Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Hiền T - Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro - Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV (Văn bản ủy quyền số 14/UQ- QTRR. 17 ngày 22/3/2017).

Đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà Lê Thị Thu Hi, bà Lê Thị H, bà Nguyễn Thị Th, bà Đường Thị Hư, bà Lê Thị Tha - Văn Phòng Luật sư Vĩnh Phú- Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (Văn Bản ủy quyền số 604/UQTT-QTRR.18 ngày 01/02/2018).

Địa chỉ: Đường Lư, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

*2. Bị đơn:* Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Phiên tòa có mặt: Bà Hi, vắng mặt ông C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 20/01/2018, những lời khai tiếp theo và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Bà Lê Thị Thu Hi trình bày:

Ngày 30/9/2016, Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV có ký hợp đồng tín dụng số 20161001-500000-1998 với ông Đỗ Văn C. Theo hợp đồng tín dụng này thì Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV cho ông Đỗ Văn C vay vốn số tiền 21.100.000 đồng (Hai mươi mốt triệu một trăm nghìn đồng), lãi suất thỏa thuận là 5%/ tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn trả nợ trong 12 tháng mỗi tháng trả 2.381.000 đồng, tháng thứ 12 trả 2.374.000 đồng. Tổng số tiền phải trả cả gốc và lãi là 28.565.000 đồng. Hình thức cho vay tiêu dùng tín chấp không có tài sản thế chấp. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV đã giải ngân cho ông C vay đủ số tiền gốc, ông C đã trả nợ được ba lần tổng số tiền trả là 7.293.000 đồng. Kể từ tháng 6/2017 đến nay ông C không trả thêm cho (VPB FC) được tiền gốc và tiền lãi nào cả. Đến nay Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu ông C trả số tiền gốc và lãi còn lại là 21.272.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 05/10/2017 cho đến ngày Tòa án xét xử ngày 20/11/2018 là: Số dư nợ gốc 16.919.267 đồng x 0,83%/tháng x 13 tháng 15 ngày = 1.859.803 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 23.131.803 đồng (trong đó nợ gốc 16.919.267 đồng, nợ lãi là 6.212.536 đồng) và yêu cầu tính lãi suất chậm thanh toán theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Đỗ Văn C vắng mặt, tại biên bản hòa giải ngày 29/8/2018 ông C trình bày: Ngày 30/9/2016 ông ký hợp đồng tín dụng số 20161001-500000-1998. Theo hợp đồng tín dụng này thì Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV cho ông vay vốn số tiền 21.100.000 đồng (Hai mươi mốt triệu một trăm nghìn đồng), lãi suất thỏa thuận là 5%/ tháng để tiêu dùng các nhân, thời hạn trả nợ trong 12 tháng mỗi tháng trả 2.381.000 đồng, tháng thứ 12 trả 2.374.000 đồng. Tổng số tiền phải trả cả gốc và lãi là 28.565.000 đồng. Hình thức cho vay tiêu dùng tín chấp không có tài sản thế chấp. Quá trình thực hiện hợp đồng ông đã nhận đủ số tiền được vay và đã trả nợ được ba lần tổng số tiền 7.293.000 đồng như đại diện Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV trình bày là đúng. Kể từ tháng 5/2017 đến nay ông không trả thêm cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV được tiền gốc và tiền lãi nào cả. Đến nay Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu ông trả nợ số tiền gốc và lãi còn lại là 21.272.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 05/10/2017

cho đến ngày Tòa án xét xử là: Số dư nợ gốc 16.919.267 đồng x 20%/năm = 1.530.178 đồng. Ông đồng ý trả toàn bộ số nợ trên cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV tuy nhiên tại buổi làm việc hôm nay ông chưa trả được, đề nghị Ngân hàng cho ông thời hạn 3 ngày làm việc ông sẽ thu sếp trả nợ cho Ngân hàng và sẽ đến Tòa để báo cáo việc thỏa thuận sau.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc phát biểu quan điểm về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị giải quyết về án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Văn C có địa chỉ tại xã T, huyện Y trả nợ số tiền còn lại của Hợp đồng tín dụng cho Công ty. Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV là Doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, được thực hiện các hoạt động trung gian tiền tệ (Kinh doanh ngân hàng, kinh doanh ngoại tệ…) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngày 30/9/2016 ông C ký hợp đồng tín dụng số 20161001-500000-1998 với Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV vay số tiền 21.100.000 đồng với mục đích tiêu dùng thời hạn trả nợ theo 12 kỳ. Từ tháng 5/2017 thì ông C không trả nợ cho Công ty nữa. Do ông C vi phạm nghĩa vụ trả nợ với (VPB FC) nên (VPB FC) khởi kiện yêu cầu ông C trả nợ theo thỏa thuận trong giấy vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 30/9/2016. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản trong lĩnh vực tín dụng.

[2] Về tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt nhưng có người đại diện theo ủy quyền tham gia phiên tòa Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 228; bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do Tòa án tiến

hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về áp dụng pháp luật giải quyết trong vụ án: Quan hệ vay tài sản giữa nguyên đơn Công tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV với bị đơn ông Đỗ Văn C phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng của (VPB FC) từ năm 2016. Do bị đơn vi phạm thỏa thuận nghĩa vụ trả nợ, đến ngày 20 tháng 01 năm 2018 (VPB FC) có đơn khởi kiện đến Tòa án. Vì vậy, pháp luật được áp dụng để giải quyết trong vụ án là Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về nội dung vụ án: Ngày 30/9/2016 Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV ký hợp đồng tín dụng số 20161001-500000-1998. Theo hợp đồng tín dụng này thì Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV cho ông Đỗ Văn C vay vốn số tiền 21.100.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 5%/tháng để tiêu dùng cá nhân, thời hạn trả nợ trong 12 tháng mỗi tháng trả 2.381.000 đồng, tháng thứ 12 trả 2.374.000 đồng. Tổng số tiền ông C phải trả cả gốc và lãi là 28.565.000 đồng. Hình thức cho vay tiêu dùng tín chấp không có tài sản thế chấp. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng (VPB FC) đã giải ngân cho ông C vay đủ số tiền được vay. Ông C đã trả nợ được 03 lần tổng số tiền là 7.293.000 đồng (trong đó tiền gốc là 4.180.733 đồng, tiền lãi là 3.112.267 đồng). Từ tháng 5/2017 thì ông C không trả nợ cho Ngân hàng nữa. Tính đến ngày 20/11/2018 ông C còn nợ Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV là 23.131.803 đồng (trong đó nợ gốc 16.919.267 đồng, nợ lãi là 6.212.536 đồng). Quá trình giải quyết vụ án ông C đồng ý trả nợ theo yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV và đề nghị cho ông thời gian ba ngày kể từ ngày 29/8/2018 để trả nợ nhưng đến nay ông C vẫn chưa thực hiện, Tòa án báo gọi thì ông không đến Tòa để làm việc.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV yêu cầu ông C phải trả số tiền gốc và lãi còn nợ và tiền lãi phát sinh do chậm trả nợ trên số dư nợ gốc kể từ ngày 05/10/2017 đến ngày 20/11/2018 tổng cộng là 23.131.803 đồng và yêu cầu lãi suất chậm thanh toán kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật. Do ông C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên việc Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV khởi kiện yêu cầu ông C phải thanh toán tiền gốc, tiền lãi và tiền lãi phát sinh do chậm trả nợ trên số dư nợ gốc kể từ ngày 05/10/2017 đến ngày 20/11/2018 tổng cộng là 23.131.803 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Việc ông C xin trả nợ nhưng ông không thực hiện theo cam kết.

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc về giải quyết vụ án là có căn cứ

được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc ông Đỗ Văn C phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV số tiền gốc và tiền lãi còn lại là 21.272.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 05/10/2017 cho đến ngày Tòa án xét xử ngày 20/11/2018 là 1.859.803 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 23.131.803 đồng (trong đó nợ gốc 16.919.267 đồng, nợ lãi là 6.212.536 đồng).

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì ông Đỗ Văn C phải chịu án phí tương ứng với số tiền phải trả là 23.131.803 đồng x 5% = 1.156.500 đồng. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 91 và khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 463, 466, 468, 470 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc ông Đỗ Văn C phải trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc tính từ ngày 05/10/2017 đến ngày 20/11/2018 là 23.131.803 đồng (Hai mươi ba triệu một trăm ba mốt nghìn tám trăm linh ba đồng), trong đó nợ gốc 16.919.267 đồng, nợ lãi là 6.212.536 đồng.

Kể từ ngày Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đỗ Văn C không tự nguyện thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Văn C phải chịu 1.156.500 đồng đồng (Một triệu môt trăm năm sáu nghìn năm trăm đồng). Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2017/ 0000419 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Sinh**